

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 21/2019/HS-ST

Ngày: 20-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Bích Hoàn;

Ông Phan Minh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Ngọc A (L), sinh năm 1960 tại Thành phố H. Nơi đăng ký HKTT: Số 132/49 Nguyễn D, Phường X, Quận Y, Thành phố H; nơi cư trú: Phường X, Quận Y, Thành phố H; nghề nghiệp: phụ giúp gia đình; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn K (đã chết) và bà Trương Thị M (đã chết); vợ tên Trần Thị H; con có 01 người đã trưởng thành; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 24/12/2018 và chuyển sang tạm giam cho đến nay. (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Kim Cẩm Thúy–Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Song Hà Luật, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Đỗ Nguyễn Trọng K (T), sinh năm 1979; địa chỉ: ấp Bàu Lùn, xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

2. Anh Đỗ Thành Tr, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu phố 2, Phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 04 phút ngày 24/12/2018, tại khu vực ngã ba T, thuộc ấp B, xã N, huyện H, tỉnh Tây Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Võ Ngọc A đang cất giấu trong túi áo trước bên trái 01 gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 03 bịch nylon màu trắng loại miệng bóp, có chứa tinh thể màu trắng và 02 bịch nylon màu trắng hàn kín, có chứa chất rắn hình khối màu trắng được quấn trong giấy báo; A khai nhận là ma túy đem từ thành phố H lên Tây Ninh để bán.

Qua điều tra xác định: Khoảng 20 giờ ngày 23/12/2018, Đỗ Nguyễn Trọng K (T), sinh năm 1979, ngụ ấp L, xã M, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, điện thoại cho A hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng, A đồng ý và hẹn sáng hôm sau sẽ đem lên Tây Ninh bán cho T. Sau đó A đi đến khu vực đường H, Phường X, Quận Y, Thành phố H gặp người phụ nữ (không rõ tên, địa chỉ) mua 14.400.000 đồng ma túy, cất giấu vào trong gói thuốc lá hiệu Jet. Sáng ngày 24/12/2018, A đón xe buýt và đem theo toàn bộ số ma túy lên Tây Ninh để bán cho T và nhờ T tìm người mua. Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, A xuống xe tại khu vực ngã ba T, thuộc ấp B, xã N, huyện H, tỉnh Tây Ninh, chờ gặp T để bán ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài lần bị bắt quả tang, A thừa nhận trước đó đã 02 lần đem ma túy từ Thành phố H lên Tây Ninh bán cho T, cụ thể: Lần thứ nhất cách ngày bị bắt khoảng 15 ngày, tại khu vực ngã ba T, thuộc ấp B, xã N, huyện H, tỉnh Tây Ninh, bán cho T 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng; lần thứ hai cách ngày bị bắt khoảng 10 ngày, tại khu vực ngã ba T, thuộc ấp B, xã N, huyện H, tỉnh Tây Ninh, bán cho T 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng.

Các lần T hỏi mua ma túy của A thì đều có rủ Đỗ Thành Tr sinh năm 1981, ngụ Khu phố R, Phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh hùn tiền mua để sử dụng chung; T là người trực tiếp điện thoại thỏa thuận mua bán với A.

Quá trình điều tra, Võ Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 1724/KL-KTHS ngày 27/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn bên trong 03 bịch nylon màu trắng (kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy là loại Methamphetamine, khối lượng 29,8289gam; mẫu chất rắn hình khối màu trắng bên trong 02 bịch nylon màu trắng (kí hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Heroine, khối lượng 3,0066gam.

* Vật chứng trong vụ án:

- 02 (hai) bì thư được niêm phong ghi vụ số: 1724/KL-KTHS (gói 1) và 1724/KL-KTHS (gói 2), có chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Nguyễn Văn Qui và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; theo Kết luận giám định số 1724/KL-KTHS ngày 27/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tây Ninh.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu hồng phấn, số imei1: 865265036286071, imei2: 865265036286063.

* Về kê biên tài sản: Võ Ngọc A không có tài sản nên không kê biên.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Nguyễn Trọng K (T) và Đỗ Thành Tr, đã được Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho A, hiện không xác định được họ tên, địa chỉ và chưa làm việc được, khi nào xác định rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKSND-P1 ngày 26/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Võ Ngọc A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Ngọc A 16 (mười sáu) đến 17 (mười bảy) năm tù. Bị cáo không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh và điều luật theo cáo trạng đã truy tố. Đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cụ thể: thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử khi áp dụng hình phạt cần xem xét các tình tiết như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự khai rõ ràng những lần phạm tội trước đó; tổng trọng lượng ma túy bị cáo mua bán là 32,84 gam; bị cáo đã 59 tuổi; bản thân bị cáo bị bệnh, nhiều lần phải nhập viện, đề nghị căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, áp dụng mức án thấp hơn mức án mà Viện kiểm sát đề nghị.

Lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Võ Ngọc A làm nghề chạy xe ôm, có quen biết với Đỗ Nguyễn Trọng K (T) là đối tượng nghiện ma túy; biết T có nhu cầu sử dụng ma túy nên A tìm mua ma túy để đem đi Tây Ninh bán cho T. Ngày 24/12/2018, bị cáo mua 14.400.000 đồng ma túy, cất giấu trong gói thuốc lá hiệu Jet bỏ vào túi áo khoác đem từ Thành phố H lên Tây Ninh mục đích bán cho T. Khoảng 09 giờ 45 phút, A xuống xe tại khu vực ngã 3 T, thuộc ấp B, xã N, huyện H, đang tìm quán cà phê đợi T để giao ma túy thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ tang vật gồm 03 bìch nylon màu trắng có chứa tinh thể màu trắng, 02 bìch nylon màu trắng bên trong chứa chất rắn hình khối màu trắng trong túi áo khoác, bị cáo khai nhận là ma túy.

Tại kết luận giám định số 1724/KL-KTHS ngày 27/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- 03 (ba) bìch nylon màu trắng (kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine; khối lượng 29,8289g (hai mươi chín phẩy tám hai tám chín gam).

- 02 (hai) bìch nylon màu trắng (kí hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Heroine, khối lượng 3,0066g (ba phẩy không không sáu sáu gam).

Đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Ngọc A (L) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về loại độc chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội.

[4] Tính chất vụ án đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, bị cáo đã mua bán với 02 loại chất ma túy thuộc danh mục 1, danh mục 2 của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Về khối lượng ma túy, căn cứ vào Điều 4 Nghị Định số 19/2018/NĐ-CP về tổng khối lượng và thể tích các chất ma túy trong trường hợp phạm tội với nhiều loại chất ma túy khác nhau: *“Trường hợp các chất ma túy đó đều được quy định trong cùng một điểm của khoản 2, 3, 4 Điều 251..., thì cộng khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy lại với nhau và đối chiếu với quy định về khối lượng hoặc*

thể tích của nhóm chất ma túy đó trong các khoản của điều luật được áp dụng để xác định tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại khoản nào của điều luật được áp dụng”. Như vậy, tính tổng khối lượng 02 chất ma túy bị cáo A mua bán tương đương là 32,84 gam. Về ý thức phạm tội: Bản thân bị cáo nhận thức rõ việc làm của bị cáo là sai trái vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người và tác hại đối với xã hội là mầm mống gây ra các tệ nạn xã hội khác, tội phạm khác nhưng vì háms lợi nhuận nhiều nên bị cáo bất chấp pháp luật. Cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Như vậy, bị cáo mua bán khối lượng ma túy 32,84 gam, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Võ Ngọc A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện các tình tiết trong vụ án, cụ thể:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự khai báo rõ ràng về những lần mua bán ma túy trước đó mà chưa bị phát hiện, có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Bản thân bị cáo mắc bệnh suyễn, nằm viện nhiều lần, nhiều ngày là điều kiện hoãn thi hành án, không phải là tình tiết giảm nhẹ hình phạt, Luật sư yêu cầu Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo là chưa có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên, có căn cứ áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy bị cáo mua bán đã bị thu giữ. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với điện thoại di động bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đã bán ma túy có thu lợi bất chính, cần phạt bổ sung một khoản tiền nhất định để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc A (L) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc A (L) 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2018.

Căn cứ khoản 2 Điều 35; **khoản 5 Điều 251** của Bộ luật Hình sự: phạt bổ sung bị cáo Võ Ngọc A (L) 3.000.000 (ba triệu) đồng nộp sung vào ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu hồng phấn, số imei1: 865265036286071, imei2: 865265036286063.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bì thư được niêm phong ghi vụ số: 1724/KL-KTHS (gói 1) và 1724/KL-KTHS (gói 2), có chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Nguyễn Văn Qui và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; theo Kết luận giám định số 1724/KL-KTHS ngày 27/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tây Ninh.

(Vật chứng trên hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/3/2019).

3. Về án phí:

Bị cáo A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT
XỬ**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Giang

